TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2023/HNGĐ- ST
Ngày 24 - 02 - 2023
"*V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Mai
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng
Ông Nguyễn Minh Tâm

Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989. (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Hà Giang

Bị đơn: Anh Ngô Tiến D, sinh năm 1984. (có mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 10 năm 2021 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh Ngô Tiến D đượ tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 24/3/2017. Cưới xong, chị về làm dâu và chung sống cùng gia đình anh D tại

thôn Bến Cả, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tháng 3/2019, anh D đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Sau một thời gian thì giữa chị và gia đình chồng phát sinh mâu thuẫn, anh D nghe lời một phía gia đình nên vợ chồng không có tiếng nói chung. Gia đình anh D nhiều lần chửi bới, xúc phạm chị, nói chị ngoại tình, đuổi chị ra khỏi nhà. Chị về nhà mẹ đẻ ở Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Hà Giang ở từ tháng 6 năm 2021 cho đến nay, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị và anh D có 02 con chung là cháu Ngô Gia H, sinh ngày 15/02/2017 và cháu Ngô Hà A, sinh ngày 22/11/2018, hiện nay cháu H đang ở cùng anh D, cháu Hà A đang ở cùng với chị. Ly hôn, chị đề nghị giữ nguyên hiện trạng về con như hiện nay, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Vợ chồng chị không có tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp gì.

Do điều kiện ở xa không thể có mặt tại phiên tòa nên chị Nguyễn Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh Ngô Tiến D trình bày: Anh thống nhất như lời trình bày của chị T về quá trình kết hôn và chung sống vợ chồng. Anh thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nhiều lần xảy ra cãi vã. Tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không quan tâm đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị T xin ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị T có 02 con chung là cháu Ngô Gia H, sinh ngày 15/02/2017 và cháu Ngô Hà A, sinh ngày 22/11/2018, hiện nay cháu H đang ở cùng anh, cháu Hà A đang ở cùng với chị T. Ly hôn, anh cũng đề nghị giữ nguyên hiện trạng về con như hiện nay, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Vợ chồng anh không có tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử

Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Ngô Tiến D

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô Hà A, sinh ngày 22/11/2018; anh Ngô Tiến D được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô Gia H, sinh ngày 15/02/2017. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị T có đơn xin ly hôn với anh Ngô Tiến D. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh D đang lao động tại Đài Loan, do vậy, xác định đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị T vắng mặt, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt chị T.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Tiến D chung sống trên cơ sở cuộc hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 24/3/2017. Quá trình chung sống, vợ chồng đã hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 3/2019, anh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Trong thời gian anh D đi nước ngoài vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng ở xa nhau không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, bản thân chị T có mâu thuẫn căng thẳng với gia đình nhà chồng. Vì vậy từ tháng 6/2021 chị T đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Hà Giang, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không quan tâm đến nhau. Tại Biên bản làm việc ngày 16/02/2023, hai bên thể hiện quan điểm đều đồng ý ly hôn. Điều đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh D đã không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại phiên tòa chị T vắng mặt, anh D có mặt và đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Thổ, cho chị T và anh D ly hôn là có căn cứ.

Về con chung: Hai bên xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Ngô

Gia H, sinh ngày 15/02/2017 và cháu Ngô Hà A, sinh ngày 22/11/2018, hiện nay cháu H đang ở cùng anh D, cháu Hà A đang ở cùng với chị T. Ly hôn, hai bên thống nhất giữ nguyên hiện trạng về nuôi con như hiện nay, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng ý kiến của anh D, chị T là phù hợp, cần giao cho anh chị mỗi người nuôi một con chung, không ai phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

Về tài sản: Các đương sự xác nhận không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa là có cơ sở cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Ngô Tiến D.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô Hà A, sinh ngày 22/11/2018; giao cho anh Ngô Tiến D được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô Gia H, sinh ngày 15/02/2017. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu số 0006784 ngày 30/11/2021 của Cục thi hành dân sự tỉnh Vĩnh Phúc. Xác nhận chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thúy Mai